

Số: 01 /CT-NHNN

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2026

CHỈ THỊ
Về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm
của ngành Ngân hàng trong năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 244/2025/QH15 ngày 13/11/2025¹ và Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11/12/2025² của Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026³ và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026⁴ của Chính phủ, bám sát Nghị quyết số 247/NQ-ĐUNHNN ngày 24/12/2025 của Đảng uỷ Ngân hàng Nhà nước về chủ trương, định hướng nhiệm vụ trọng tâm ngành Ngân hàng năm 2026, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước yêu cầu các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi là TCTD) thực hiện tốt các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng năm 2026 nhằm góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững, bảo đảm ổn định và an toàn hệ thống. Cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ TỔNG QUÁT

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các định hướng, quyết sách quan trọng của Đảng, và chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia⁵; hội nhập quốc tế trong tình hình mới⁶; đổi mới công tác xây dựng và thực thi pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới⁷; phát triển kinh tế tư nhân⁸...

2. Điều hành chính sách tiền tệ (CSTT) chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách vĩ mô khác nhằm kiên định ưu tiên mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2026 bình quân khoảng 4,5%, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững.

3. Điều hành tín dụng phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô và thị trường tiền tệ góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững, đảm bảo an toàn hoạt động của các TCTD. Dự kiến tăng trưởng tín

¹ Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

² Về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khoá XIV và khoá XV về giám sát chuyên đề và chất vấn.

³ Về nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

⁴ Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026.

⁵ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024.

⁶ Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025.

⁷ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025.

⁸ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025.

dụng toàn hệ thống khoảng 15%, có điều chỉnh (tăng hoặc giảm) phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế.

4. Triển khai đồng bộ các giải pháp về quản lý ngoại hối và quản lý dự trữ ngoại hối nhằm góp phần ổn định thị trường ngoại tệ, hỗ trợ điều hành chính sách tiền tệ.

5. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025, đổi mới tư duy xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khơi thông mọi nguồn lực; nhằm mục tiêu xây dựng hệ thống pháp lý đồng bộ, thống nhất, tránh chồng chéo, tiệm cận với thông lệ quốc tế, minh bạch, an toàn cho các TCTD, kiên quyết chống tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong công tác xây dựng pháp luật.

6. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thực chất theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, góp phần nâng cao chất lượng môi trường đầu tư, kinh doanh trong các lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng sử dụng dữ liệu thay cho thành phần hồ sơ và tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình để tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp.

7. Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số, hoàn thiện, chuẩn hoá các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) và bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán. Nghiên cứu triển khai các mô hình, công nghệ thanh toán mới, thanh toán xuyên biên giới. Tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024.

8. Tích cực đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán ngành Ngân hàng, góp phần chấn chỉnh các TCTD, các đơn vị thuộc quyền quản lý của Thống đốc NHNN chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, lành mạnh.

Đổi mới công tác giám sát an toàn vi mô và vĩ mô, nâng cao năng lực phát hiện, phân tích và cảnh báo sớm nhằm kịp thời đề xuất các biện pháp phòng ngừa rủi ro và ngăn chặn nguy cơ khủng hoảng ảnh hưởng đến sự an toàn, ổn định của hệ thống ngân hàng.

9. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp để kiểm soát và xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, duy trì tỷ lệ nợ xấu ở mức an toàn, đồng thời tăng cường quản trị rủi ro và hạn chế phát sinh mới nợ xấu, góp phần bảo đảm an toàn và ổn định hoạt động hệ thống các TCTD.

10. Triển khai quyết liệt Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về phòng, chống rửa tiền (PCRT), tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt. Tích cực chuẩn bị cho Đánh giá đa phương lần 3 của Nhóm Châu Á Thái Bình Dương về chống rửa tiền đối với

cơ chế PCRT, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí huỷ diệt hàng loạt của Việt Nam.

11. Tiếp tục triển khai/giám sát Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn mới (sau khi được ban hành) và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án đã ban hành.

12. Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong ngành Ngân hàng; nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính, tài sản, đầu tư của NHNN và quản lý vốn nhà nước tại các TCTD, tổ chức tài chính và doanh nghiệp do NHNN quản lý.

II. ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC TRUNG ƯƠNG

Tham mưu cho Thống đốc NHNN, chủ động triển khai các giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, ngoại hối

1.1. Theo dõi sát diễn biến, tình hình kinh tế thế giới, trong nước để linh hoạt điều hành các công cụ CSTT; đề xuất, xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền của Thống đốc hoặc trình cấp có thẩm quyền, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền. Trong đó:

- Điều hành nghiệp vụ thị trường mở linh hoạt, bám sát mục tiêu CSTT. Tái cấp vốn đối với TCTD để hỗ trợ thanh khoản, cho vay các chương trình đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, hỗ trợ cơ cấu lại các TCTD và xử lý nợ xấu. Chủ động nghiên cứu, sử dụng đa dạng các công cụ để kịp thời hỗ trợ thanh khoản cho các TCTD.

- Điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến thị trường, kinh tế vĩ mô, lạm phát và mục tiêu CSTT; điều hành tỷ giá linh hoạt, phù hợp nhằm ổn định thị trường ngoại tệ, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát.

1.2. Thực hiện các giải pháp điều hành tín dụng phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, thị trường tiền tệ. Chủ động giao chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2026 ngay từ đầu năm, trong đó công khai nguyên tắc, công thức tính chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng để TCTD chủ động tính toán, kiểm soát tăng trưởng tín dụng.

1.3. Chỉ đạo các TCTD: (i) Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế,... theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; (ii) Kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro⁹; (iii) Tăng cường rà soát, đơn giản hóa thủ tục cấp tín dụng, áp dụng chuyển đổi số vào quy trình cấp tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, đảm bảo chặt chẽ, an toàn.

⁹ Lĩnh vực bất động sản, BOT, BT giao thông, chứng khoán.

1.4. Tạo điều kiện để Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện các chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao của ngành Ngân hàng tại các Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng về phát triển các ngành, lĩnh vực, Chương trình mục tiêu Quốc gia, Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh.

1.5. Đẩy mạnh triển khai chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; tiếp tục triển khai các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

1.6. Theo dõi sát thị trường vàng, triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý hoạt động kinh doanh vàng phù hợp với chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền. Nghiên cứu, áp dụng kinh nghiệm quốc tế phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam để xem xét thành lập Sở giao dịch vàng, từng bước tạo kênh đầu tư chính đáng, công khai, minh bạch phù hợp với chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền.

1.7. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thống kê, điều tra thống kê, phân tích, dự báo kinh tế vĩ mô, lạm phát, các chỉ tiêu tiền tệ, tài chính và hoạt động ngân hàng; phối hợp hiệu quả với các Bộ, ngành, đơn vị liên quan trong cung cấp, trao đổi thông tin, số liệu, lập, phân tích và dự báo cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam; tiếp tục nâng cao chất lượng số liệu, công tác phân tích và hệ thống báo cáo giám sát, cảnh báo sớm rủi ro hệ thống; nghiên cứu, phát triển các phương pháp, mô hình, công cụ giám sát an toàn vĩ mô đối với hệ thống tài chính phục vụ tham mưu điều hành CSTT, hoạt động ngân hàng, ổn định tiền tệ - tài chính.

2. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng

Tiếp tục hoàn thiện thể chế đối với hoạt động tiền tệ và ngân hàng theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ, thuận lợi cho điều hành CSTT và hoạt động ngân hàng; trọng tâm là:

2.1. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật nhằm kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, đáp ứng yêu cầu, chủ trương tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền tối đa, cắt giảm điều kiện kinh doanh, đơn giản hoá thủ tục hành chính, tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng dữ liệu lớn; đảm bảo cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các đơn vị; không để gián đoạn công việc, không để chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ.

2.2. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao để đảm bảo phù hợp với các quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (đã sửa đổi, bổ sung); Luật Bảo hiểm tiền gửi số 111/2025/QH15; Kịp thời xây dựng, ban hành theo thẩm quyền, trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn các chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và các thông lệ quốc tế có liên quan.

2.3. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện quy định pháp luật, cơ chế, chính sách về hoạt động tín dụng ngân hàng, hoạt động xử lý nợ xấu.

2.4. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và triển khai đồng bộ các giải pháp về quản lý ngoại hối và vàng nhằm góp phần ổn định thị trường ngoại tệ, hỗ trợ điều hành chính sách tiền tệ, ổn định kinh tế vĩ mô.

2.5. Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, cơ chế, chính sách thúc đẩy TTKDTM, hoạt động ngân hàng số, đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động thanh toán. Hoàn thiện hành lang pháp lý về an ninh mạng, an ninh dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của NHNN theo thẩm quyền.

2.6. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát ngành Ngân hàng, bảo đảm phù hợp thực tiễn triển khai công việc thời gian qua và phù hợp với quy định tại Luật Thanh tra năm 2025.

2.7. Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng khuôn khổ pháp lý quản lý hoạt động tiền tệ, ngân hàng tại Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam (nếu có).

2.8. Rà soát sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, TCTD; quy định về kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp, về quản lý người đại diện tại các doanh nghiệp theo Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 và các Nghị định hướng dẫn.

2.9. Hướng dẫn chế độ kế toán cho hệ thống TCTD theo Luật Kế toán số 88/2015/QH13 và các Luật liên quan đảm bảo phù hợp với thực tiễn.

3. Triển khai cơ cấu các TCTD, xử lý nợ xấu

3.1. Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cơ cấu lại, xử lý đối với TCTD được kiểm soát đặc biệt, TCTD yếu kém theo các Đề án/Phương án chuyển giao bắt buộc đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.2. Tập trung giám sát chặt chẽ hoạt động cấp tín dụng, tình hình nợ xấu, công tác xử lý nợ xấu, và việc trích lập dự phòng và lãi phải thu, phí phải thu của từng TCTD, đặc biệt với những TCTD có tỷ lệ nợ xấu cao hoặc tập trung vào các lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro hoặc lãi phải thu, phí phải thu cao. Đề xuất các biện pháp, giải pháp phù hợp nhằm tiếp tục kiểm soát, xử lý nợ xấu, hạn chế nợ xấu mới phát sinh.

3.3. củng cố hoạt động các TCTD là hợp tác xã, xử lý Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) yếu kém và tăng cường quản lý, giám sát tổ chức tài chính vi mô (TCVM). Trong đó:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc NHNN đối với công tác tăng cường quản lý, chấn chỉnh, củng cố an toàn hoạt động của QTDND, đặc biệt là xử lý các QTDND yếu kém, các QTDND còn nhiều tồn tại, hạn chế trong hoạt động.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1638/QĐ-NHNN ngày 31/3/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND và Quyết định số 209/QĐ-NHNN ngày 31/01/2019 của Thống đốc NHNN về việc phê duyệt Đề án củng cố và phát triển hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (Giai đoạn 2, từ năm 2025 đến năm 2030).

- Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động của tổ chức TCVM, các chương trình, dự án TCVM bảo đảm hoạt động đúng quy định pháp luật, phòng ngừa các nguy cơ rủi ro tiềm ẩn gây mất an toàn hoạt động.

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Đề án Cơ cấu lại tổng thể hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2045 sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.4. Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC) tiếp tục triển khai hoạt động mua nợ bằng trái phiếu đặc biệt; tăng cường hoạt động mua, bán, xử lý nợ xấu theo cơ chế thị trường; đẩy mạnh hoạt động của Sàn giao dịch nợ.

Rà soát đề xuất bổ sung, sửa đổi các quy định liên quan đến hoạt động của VAMC (mô hình tổ chức; định hướng hoạt động; các quy định liên quan mua, bán, xử lý nợ xấu; quy định đánh giá xếp loại VAMC) phù hợp với mục tiêu, nguyên tắc hoạt động của VAMC.

Nâng cao năng lực hoạt động của VAMC để hỗ trợ quá trình tái cơ cấu, đặc biệt là tái cơ cấu về tài chính, xử lý nợ xấu của ngân hàng thương mại theo cơ chế thị trường.

3.5. Tiếp tục triển khai các bước để thực hiện cổ phần hóa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) sau khi Chính phủ sửa đổi quy định về cổ phần hóa doanh nghiệp.

3.6. Trình cấp có thẩm quyền hoặc phê duyệt theo thẩm quyền về tăng vốn điều lệ đối với các ngân hàng thương mại có vốn nhà nước, Ngân hàng Hợp tác xã.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ, phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng

4.1. Tích cực đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra ngành Ngân hàng theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh rủi ro, tiêu cực, tham nhũng và sai phạm nhằm ngăn ngừa, xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động ngân hàng; phát hiện các bất cập để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy định pháp luật.

4.2. Triển khai hiệu quả công tác thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2026, bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật về quy trình, tiến độ triển khai đoàn thanh tra, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về tiền tệ và ngân hàng, bảo đảm hệ thống TCTD hoạt động an toàn.

4.3. Tiếp tục quán triệt thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 202-NQ/BCSD ngày 08/12/2023 của Ban cán sự Đảng NHNN (nay là Ban Thường vụ Đảng ủy NHNN) về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra và phát hiện, xử lý vi phạm qua thanh tra. Đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, xử lý sau thanh tra để bảo đảm các TCTD thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý; có biện pháp xử lý nghiêm các TCTD chậm khắc phục các sai phạm.

4.4. Đổi mới công tác giám sát an toàn vi mô và vĩ mô, nâng cao năng lực phát hiện, phân tích và cảnh báo sớm nhằm kịp thời đề xuất các biện pháp phòng ngừa rủi ro có nguy cơ ảnh hưởng đến sự an toàn, ổn định của hệ thống ngân hàng.

4.5. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt là các hành vi đã được cảnh báo; kiên quyết xử phạt hành chính các vi phạm của tổ chức và cá nhân theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

4.6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và phân tích dữ liệu trong hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng; khai thác tối đa hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động giám sát từ xa và nguồn thông tin, dữ liệu sẵn có nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng.

Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin phục vụ công tác giám sát hoạt động QTDND và tổ chức TCVM theo quy định tại Thông tư số 18/2025/TT-NHNN ngày 31/7/2025 và Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 3953/QĐ-NHNN ngày 19/12/2025.

4.7. Nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật, hạn chế tối đa phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, kéo dài, vượt cấp liên quan đến hoạt động ngân hàng.

4.8. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong ngành Ngân hàng, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi tiêu cực, tham nhũng; thực hiện xác minh tài sản, thu nhập trong ngành Ngân hàng theo quy định pháp luật.

4.9. Tiếp tục tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin với các cơ quan chức năng trong công tác thanh tra, giám sát; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm; PCRT để kịp thời ngăn ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm theo quy định pháp luật.

4.10. Triển khai hiệu quả, chất lượng Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026, nâng cao công tác kiểm toán nội bộ NHNN nhằm kiểm soát, phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các rủi ro có thể xảy ra, góp phần đảm bảo hoạt động của NHNN được an toàn, hiệu quả và đạt được các mục tiêu đề ra.

4.11. Thực hiện công tác quản lý cấp phép của các TCTD và hoạt động ngân hàng theo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn hoạt động của TCTD.

5. Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống công nghệ thông tin, thanh toán điện tử, thanh toán thẻ; hoạt động thông tin tín dụng

5.1. Tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 để phát triển các ứng dụng nhằm thúc đẩy TTKDTM, trong đó tập trung TTKDTM đối với dịch vụ công, nhất là trong lĩnh vực y tế, giáo dục, chi trả an sinh xã hội.

5.2. Triển khai Kiến trúc Chính phủ số của NHNN theo Khung Kiến trúc tổng thể quốc gia số. Triển khai xây dựng mới, nâng cấp, thay thế, mở rộng và bảo trì các hệ thống thông tin quan trọng của NHNN đáp ứng triển khai NHNN số. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển các hệ thống thanh toán tại Việt Nam đến năm 2030; triển khai Chiến lược chuyển đổi số ngành Ngân hàng giai đoạn 2026-2030.

5.3. Tăng cường giám sát các hệ thống thanh toán quan trọng, hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán; bảo đảm hoạt động liên tục, an toàn hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia và các hệ thống thông tin quan trọng khác của NHNN phục vụ công tác quản trị, điều hành và cung cấp dịch vụ ngân hàng.

5.4. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động thông tin tín dụng; tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân; ứng dụng công nghệ hiện đại trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các tổ chức trong và ngoài ngành nhằm phát triển các sản phẩm, dịch vụ thông tin tín dụng số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của NHNN, hỗ trợ hoạt động cấp tín dụng của các TCTD, tăng khả năng tiếp cận tín dụng cho người dân và doanh nghiệp.

5.5. Tiếp tục phối hợp với Bộ Công an triển khai có hiệu quả Kế hoạch phối hợp giữa NHNN và Bộ Công an trong giai đoạn mới và tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ tại Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) trong lĩnh vực Ngân hàng.

5.6. Tiếp tục chỉ đạo các TCTD, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán tăng cường đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong việc: (i) Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng thanh toán; (ii) Chủ động phát triển, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ TTKDTM tiện ích; (iii) Tăng cường kết nối với các ngành, lĩnh vực khác để mở rộng hệ sinh thái số, đẩy mạnh cung ứng dịch vụ TTKDTM trong lĩnh vực công, hành chính công; (iv) Triển khai mạnh mẽ các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động thanh toán kiên quyết phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng, ví điện tử không chính chủ cho các hành vi vi phạm pháp luật; (v) Kịp thời trao đổi thông tin, ngăn ngừa, phát hiện, phòng, chống tội phạm trong hoạt động thanh toán.

5.7. Phối hợp với các Bộ, ngành, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về TTKDTM, chuyển đổi số để tăng cường kiến thức, kỹ năng quản lý tài chính cho người dân, nâng cao hiểu biết trong sử dụng sản phẩm, dịch vụ ngân hàng một cách an toàn, hiệu quả.

5.8. Đẩy nhanh tiến độ triển khai, phát triển hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng, các hệ thống CNTT và hạ tầng CNTT của NHNN đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, tập trung mục tiêu cao nhất là ứng dụng cho nghiệp vụ, quản trị của ngân hàng trung ương.

5.9. Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính dựa trên số hóa, tái sử dụng dữ liệu, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm công khai, minh bạch, thuận tiện, giảm chi phí tuân thủ cho tổ chức, cá nhân; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

5.10. Rà soát, thu hút, tuyển dụng và đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo đảm đủ về số lượng, chất lượng. Tăng cường, nâng cao chuyên môn, kinh nghiệm, kỹ năng kiến thức về chuyển đổi số, ứng dụng, phân tích dữ liệu và bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động.

6. Công tác sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy NHNN và công tác tổ chức cán bộ

6.1. Xây dựng, hoàn thiện, đồng bộ thể chế, quy định và hướng dẫn về công tác cán bộ, đặc biệt là công tác đánh giá cán bộ, đảm bảo toàn diện, khách quan, thực chất, đúng quy định, đúng thẩm quyền để sàng lọc, nâng cao chất lượng nhân sự và thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội để thu hút, tuyển dụng, bố trí, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực nghiệp vụ cốt lõi (*chính sách tiền tệ, thanh tra, giám sát ngân hàng, pháp chế, thanh toán...*); Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm tuân thủ quy định về kiểm soát quyền lực, siết chặt kỷ luật, kỷ cương và phòng ngừa xung đột lợi ích trong công tác cán bộ. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy vai trò người đứng đầu trong khuyến khích đổi mới, sáng tạo, nâng cao trách nhiệm và hiệu quả thực thi nhiệm vụ.

6.2. Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, trong đó tập trung: (i) Sắp xếp, kiện toàn các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc NHNN, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, cải cách và nâng cao chất lượng dịch vụ công; (ii) Tối ưu hóa cơ cấu nhân sự gắn với kiểm soát biên chế, với cơ cấu hợp lý, tăng cường, tập trung biên chế ở các vị trí trọng tâm, lĩnh vực, nghiệp vụ lõi, trọng yếu bảo đảm tính đồng bộ, tổng thể, liên thông.

6.3. Tập trung nguồn lực đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực gắn với đánh giá hiệu quả thực thi công vụ, chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp; đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý và triển khai

nhiệm vụ khoa học – công nghệ gắn với đổi mới sáng tạo và ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.

7. Hoạt động hợp tác và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực Ngân hàng

7.1. Triển khai hội nhập kinh tế quốc tế ngành Ngân hàng toàn diện, sâu rộng, đi đôi với giữ vững độc lập, tự chủ và tự cường quốc gia, đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, an ninh, an toàn hệ thống tài chính tiền tệ, ngân hàng.

7.1. Tham gia tích cực và chủ động trong xây dựng, đề xuất, kiến tạo các định hướng, giải pháp, sáng kiến khu vực; đồng thời chủ trì, dẫn dắt triển khai các cơ chế hợp tác về ngân hàng – tiền tệ tại khu vực và quốc tế.

7.2. Tiếp tục triển khai hiệu quả các FTA đã ký kết và ký kết, nâng cấp các FTA thế hệ mới, phù hợp với lộ trình mở cửa của thị trường dịch vụ tài chính.

7.3. Thực hiện tốt vai trò đại diện của Chính phủ tại các tổ chức tài chính, tiền tệ quốc tế mà NHNN được giao làm đại diện; nâng cao vị thế và tiếng nói của Việt Nam trong hệ thống tài chính tiền tệ quốc tế.

7.4. Tăng cường huy động và triển khai hiệu quả các thỏa thuận, bản ghi nhớ, chương trình hợp tác, chương trình, dự án, hỗ trợ tư vấn, tài chính và kỹ thuật, hoạt động đối ngoại chính sách, đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, tăng cường năng lực do các đối tác quốc tế hỗ trợ lĩnh vực Ngân hàng; bảo đảm phù hợp với các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng nói riêng và của Việt Nam nói chung trong năm 2026, tập trung vào các lĩnh vực mới như chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, tài chính toàn diện, kinh tế tuần hoàn...

7.5. Tăng cường quản lý thống nhất hoạt động đối ngoại của ngành Ngân hàng.

8. Công tác phát hành và kho quỹ

8.1. Chủ động đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiền mặt của nền kinh tế (cả về giá trị và cơ cấu mệnh giá), đảm bảo an ninh tiền tệ quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động in tiền, đảm bảo tiến độ, số lượng, chất lượng đồng tiền in đúc; tích cực thu hồi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông để nâng cao chất lượng đồng tiền trong lưu thông. Đảm bảo tuyệt đối an toàn kho quỹ, tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy định an ninh, an toàn kho quỹ trong toàn ngành Ngân hàng. Nghiên cứu, đổi mới, ứng dụng công nghệ số trong quản lý và điều hành hoạt động tiền tệ kho quỹ.

8.2. Tiếp tục tham mưu, phối hợp đề xuất phương án thu gọn các kho tiền trực thuộc NHNN Khu vực; khuyến khích các TCTD cung ứng dịch vụ ngân quỹ cho các đơn vị trong ngành Ngân hàng.

8.3. Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam.

9. Một số nhiệm vụ trọng tâm khác

9.1. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính góp phần cải thiện môi trường kinh doanh trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng. Trong đó:

- Tiếp tục thực hiện có kết quả Kế hoạch của NHNN thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025.

- Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ có thể thay thế bằng dữ liệu, chủ động thực hiện việc thay thế theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

9.2. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định trong giải quyết thủ tục hành chính, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu, chậm trễ trong thực thi công vụ.

9.3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông ngành Ngân hàng, trong đó:

- Tổ chức thực hiện tốt quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin của NHNN. Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động truyền thông ngành Ngân hàng tạo sự đồng bộ, thống nhất từ NHNN trung ương đến NHNN Khu vực, giữa NHNN với các đơn vị báo chí trong ngành và TCTD.

- Triển khai hoạt động truyền thông theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả; đẩy mạnh truyền thông chính sách; thực hiện minh bạch hóa thông tin theo quy định pháp luật và các cam kết quốc tế; kịp thời xử lý các thông tin không chính xác về tiền tệ và hoạt động ngân hàng nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của công chúng đối với các cơ chế, chính sách điều hành của NHNN, góp phần đảm bảo an toàn hoạt động của hệ thống ngân hàng và ổn định kinh tế vĩ mô.

- Xây dựng triển khai các chương trình truyền thông giáo dục pháp luật và nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Ngân hàng, của công chúng về tiền tệ, hoạt động ngân hàng.

9.4. Triển khai trách nhiệm của NHNN theo quy định của Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022; Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về PCRT, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và các giải pháp để sớm đưa Việt Nam ra khỏi Danh sách giám sát tăng cường của Lực lượng đặc nhiệm tài chính về PCRT; xây dựng và triển khai Kế hoạch chuẩn bị cho Đánh giá đa phương lần 3 của Nhóm Châu Á Thái Bình Dương về chống rửa tiền đối với cơ chế PCRT, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt của Việt Nam.

9.5. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Đề án tăng trưởng kinh tế hướng tới mục tiêu tăng trưởng 2 con số, nhiệm vụ về xây dựng bộ chỉ số an ninh tiền tệ, tài chính trong bộ chỉ số an ninh, an toàn quốc gia.

9.6. Tiếp tục triển khai, giám sát có hiệu quả việc thực hiện Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn mới (sau khi được ban hành) và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án đã ban hành; Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 13/KH-NHNN ngày 07/10/2025 triển khai Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về Chiến lược tổng

thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống của NHNN giai đoạn 2025-2030.

9.7. Công tác kế toán, quản lý tài chính, tài sản:

- Tổ chức thực hiện công tác kế toán, quản lý tài chính, tài sản và quản lý đầu tư xây dựng của NHNN gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo quản lý chặt chẽ, hiệu quả kinh phí, tài sản và nguồn vốn của NHNN theo các quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính, trong đó: ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, Quyết định của Thống đốc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định nội bộ về kế toán, tài chính, tài sản, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và mô hình tổ chức mới để áp dụng thống nhất trong toàn hệ thống; tiếp tục thực hiện xử lý các tài sản, trụ sở dời dư sau sắp xếp đảm bảo không thất thoát, lãng phí tài sản của nhà nước; nâng cao hiệu quả quản lý, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, phấn đấu hoàn thành kế hoạch vốn NSNN giao.

- Thực hiện công tác quản lý, tài sản đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc NHNN theo quy định của pháp luật về ngân sách, về quản lý, sử dụng tài sản công và cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tham mưu, thực hiện đúng quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các TCTD, tổ chức tài chính và doanh nghiệp có vốn nhà nước do NHNN quản lý.

III. ĐỐI VỚI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC KHU VỰC

1. Tổ chức triển khai chính sách tiền tệ, tín dụng, ngoại hối trên địa bàn

1.1. Thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp Thống đốc NHNN quản lý nhà nước về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối và hoạt động ngân hàng trên địa bàn. Nắm bắt kịp thời các vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách và những khó khăn, vướng mắc trong thực tế triển khai, tập trung tháo gỡ, xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền; báo cáo Thống đốc NHNN, đề xuất, tham mưu chỉnh sửa cơ chế chính sách phù hợp với thực tiễn. Chỉ đạo, hướng dẫn các TCTD trên địa bàn trong việc thực hiện và tuân thủ các cơ chế, chính sách và quy định pháp luật về tiền tệ, ngoại hối và hoạt động ngân hàng.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi đôn đốc và giám sát các TCTD trên địa bàn thực hiện các giải pháp về tiền tệ, tín dụng của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và NHNN. Trong đó, chỉ đạo các TCTD: (i) Thực hiện tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế,... theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; (ii) Kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; (iii) Tăng cường rà soát, đơn giản hóa thủ tục cấp tín dụng, áp dụng chuyển đổi số vào quy trình cấp tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, đảm bảo chặt chẽ, an toàn; (iv) Quyết liệt triển khai các giải pháp tại Nghị quyết 68/NQ-TW ngày 04/5/2025; cải tiến quy định nội bộ, khuyến khích cho vay dựa trên phương án sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra; cho vay theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng;

cho vay dựa trên dữ liệu thanh toán, dòng tiền; cho vay dựa trên các loại hình tài sản bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật.

1.3. Theo dõi, giám sát chặt chẽ diễn biến lãi suất, tỷ giá, giao dịch ngoại hối, tình hình cấp tín dụng đối với các ngành, lĩnh vực (đặc biệt là tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro) trên địa bàn và kịp thời báo cáo Thống đốc NHNN khi phát hiện biến động bất thường; tổ chức các đoàn kiểm tra, thanh tra định kỳ hoặc đột xuất đối với các TCTD trên địa bàn trong việc thực hiện các quy định về chính sách lãi suất, tỷ giá, quản lý ngoại hối và hoạt động cấp tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và NHNN.

1.4. Chủ động nắm bắt tình hình kinh tế - xã hội và hoạt động ngân hàng trên địa bàn để báo cáo, đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương và Thống đốc NHNN về biện pháp giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tế, những bất cập cơ chế, chính sách (nếu có) và tăng cường phối hợp với cơ quan nhà nước trên địa bàn và công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các TCTD, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động ngoại hối, kinh doanh vàng trên địa bàn. Trường hợp phát hiện biến động bất thường, chủ động rà soát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, giám sát và kịp thời báo cáo, đề xuất Thống đốc NHNN các giải pháp xử lý phù hợp để đảm bảo an toàn hoạt động của TCTD.

1.5. Đầu mối phối hợp với các Sở, ban, ngành trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của ngành Ngân hàng. Theo dõi nắm bắt tình hình kinh tế - xã hội và hoạt động ngân hàng trên địa bàn để kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp phối hợp với ngành ngân hàng triển khai chính sách, chương trình tín dụng, nhất là các chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc NHNN; Triển khai các giải pháp nhằm đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ phát triển kinh tế, các ngành, lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

1.6. Đẩy mạnh triển khai chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp trên địa bàn theo hình thức phù hợp (hội nghị, làm việc, trao đổi...) để đối thoại trực tiếp giữa ngân hàng với khách hàng, nắm bắt các khó khăn vướng mắc trong quan hệ tín dụng ngân hàng để kịp thời xử lý, tháo gỡ.

2. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra giám sát; phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực Ngân hàng; triển khai cơ cấu các TCTD, xử lý nợ xấu

2.1. Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh, hướng dẫn của NHNN về công tác thanh tra, kiểm tra, công tác cấp phép, giám sát bảo đảm an ninh, an toàn hoạt động ngân hàng.

2.2. Triển khai hiệu quả kế hoạch thanh tra đối với các TCTD trên địa bàn, đáp ứng yêu cầu về quản lý trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng và yêu cầu quản lý của địa phương.

2.3. Tăng cường giám sát tình hình hoạt động của các TCTD trên địa bàn nhằm phát hiện các dấu hiệu tiềm ẩn rủi ro, hành vi vi phạm pháp luật; chủ động thực hiện các giải pháp phù hợp để đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng khi

phát hiện có biến động bất thường trong hoạt động của TCTD; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đã được cảnh báo trong hoạt động của TCTD trên địa bàn.

2.4. Chỉ đạo các TCTD trên địa bàn nghiêm túc thực hiện các kết luận, kiến nghị, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, cảnh báo của NHNN, đồng thời theo dõi, đôn đốc và kiểm tra kết quả thực hiện.

2.5. Tăng cường công tác phối hợp, chia sẻ thông tin với các cơ quan chức năng trên địa bàn trong việc phòng ngừa, phát hiện và xử lý sai phạm trong hoạt động tiền tệ, ngân hàng.

2.6. Tăng cường quản lý hoạt động QTDND trên địa bàn, trong đó:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc NHNN đối với công tác tăng cường quản lý, chấn chỉnh, củng cố an toàn hoạt động của QTDND.

- Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các QTDND trên địa bàn; tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát các QTDND có quy mô lớn, có dấu hiệu rủi ro, thiếu lành mạnh trong hoạt động. Phối hợp hiệu quả với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam trong việc kiểm tra các QTDND.

- Rà soát, đánh giá, phân loại các QTDND để chủ động, kịp thời có phương án xử lý các QTDND yếu kém, các QTDND còn nhiều tồn tại, hạn chế trong hoạt động. Chỉ đạo các QTDND nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát, kiểm toán, kiểm tra nội bộ, thực hiện tối đa vai trò, trách nhiệm của Ban kiểm soát, hệ thống kiểm toán, kiểm tra nội bộ trong công tác quản trị rủi ro của QTDND.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh, thành phố nhằm chủ động phòng ngừa, xử lý sớm các vi phạm pháp luật một cách triệt để, không để xảy ra tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn hoạt động hệ thống QTDND.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin phục vụ công tác giám sát hoạt động QTDND và tổ chức TCVM theo quy định tại Thông tư số 18/2025/TT-NHNN ngày 31/7/2025 và Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 3953/QĐ-NHNN ngày 19/12/2025.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả và chỉ đạo các QTDND trên địa bàn thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Quyết định số 1638/QĐ-NHNN ngày 31/03/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12/03/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND và Quyết định số 209/QĐ-NHNN ngày 31/01/2019 của Thống đốc NHNN về việc phê duyệt Đề án củng cố và phát triển hệ thống quỹ tín dụng nhân dân đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (Giai đoạn 2, từ năm 2025 đến năm 2030).

- Triển khai thực hiện Đề án Cơ cấu lại tổng thể hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2045 (sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

3. Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh TTKDTM; đảm bảo an toàn hệ thống công nghệ thông tin, thanh toán điện tử, thanh toán thẻ trên địa bàn

3.1. Tiến hành thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật trong hoạt động thanh toán, trung gian thanh toán trên địa bàn.

3.2. Chủ động theo dõi, nắm bắt tổ chức triển khai các Chiến lược, Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn; tình hình dư luận trên địa bàn; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về TTKDTM, giáo dục tài chính trên địa bàn.

3.3. Tiến hành thanh tra, kiểm tra chuyên đề về công tác bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin và bảo mật thông tin khách hàng trên địa bàn. Chấp hành và thực hiện nghiêm các quy chế, quy định của NHNN về an toàn, bảo mật thông tin.

4. Các nhiệm vụ trọng tâm khác

4.1. Nghiêm túc thực hiện đúng các quy định của NHNN về an toàn kho quỹ; chủ động chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác an toàn kho quỹ trên địa bàn; thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và giám sát việc chấp hành các quy định về giao dịch tiền mặt, an toàn kho quỹ của các TCTD trên địa bàn; yêu cầu chấn chỉnh và xử lý các sai phạm phát hiện sau thanh tra, kiểm tra. Tiếp tục phối hợp với cơ quan chức năng trên địa bàn về công tác phòng, chống lụt bão, cháy nổ, phòng, chống, xử lý trộm, cướp ngân hàng.

4.2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về tài chính – ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh việc quán triệt, tuyên truyền và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới về tài chính, tài sản. Tổ chức quản lý, sử dụng kinh phí theo đúng quy định, định mức chi tiêu của Nhà nước và NHNN, đảm bảo nguồn lực tài chính được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí.

4.3. Bám sát chủ trương, định hướng của ngành, tăng cường công tác truyền thông, kịp thời cung cấp thông tin chính xác về các cơ chế, chính sách của NHNN và kết quả hoạt động của hệ thống ngân hàng, tạo sự đồng thuận của cơ quan, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn; Chủ động nắm bắt thông tin, vấn đề dư luận quan tâm trên địa bàn, kịp thời báo cáo NHNN để có phương án, kế hoạch truyền thông phù hợp.

Chỉ đạo các TCTD trên địa bàn tăng cường truyền thông về cơ chế điều hành CSTT, các giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp người dân, giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ, tiện ích ngân hàng nhằm góp phần nâng cao niềm tin của công chúng với điều hành CSTT và hoạt động ngân hàng.

4.4. Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền (Bộ Công an, cơ quan thuế, các cơ quan thi hành án...) theo quy định của pháp luật.

4.5. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho thanh tra viên các cấp và công chức của Thanh tra ngành Ngân hàng nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thanh tra trong tình hình mới và phù hợp với quy định pháp luật về thanh tra.

4.6. Thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính và của NHNN về rà soát, xây dựng phương án quản lý, sắp xếp, sử dụng tài sản, tài sản công sau khi có quyết định sắp xếp lại tổ chức bộ máy; lập phương án, báo cáo cấp có thẩm quyền để sắp xếp, xử lý đối với cơ sở nhà, đất không còn nhu cầu sử dụng, bảo đảm đúng quy định, hiệu quả, không bỏ sót, thất thoát, lãng phí. Hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công của NHNN theo Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/8/2025, Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 và Quyết định số 3686/QĐ-NHNN ngày 20/11/2025.

4.7. Triển khai hiệu quả công tác Quốc hội; Trực tiếp tham gia/chỉ đạo các TCTD tham gia đầy đủ các đợt tiếp xúc cử tri, chủ động giải trình, xử lý các ý kiến, kiến nghị liên quan đến tiền tệ và hoạt động ngân hàng thuộc thẩm quyền; Chủ động cung cấp thông tin, báo cáo giải trình và củng cố, tăng cường mối quan hệ công tác với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh/thành phố.

IV. ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG

1. Tổ chức triển khai các giải pháp về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối

1.1. Chấp hành nghiêm các quy định của NHNN về tiền tệ, hoạt động ngoại hối và ngân hàng.

1.2. Các TCTD, tổ chức tài chính, doanh nghiệp có vốn nhà nước xây dựng kế hoạch kinh doanh định hướng năm 2026 theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN, trong đó bám sát các giải pháp điều hành CSTT, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ, NHNN; chấp hành đúng chỉ đạo của NHNN về các tiêu chí kế hoạch định hướng; xây dựng phương án tăng vốn điều lệ theo quy định Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 và Nghị định hướng dẫn Luật số 68/2025/QH15 và Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

1.3. Thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, lành mạnh, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát và xử lý nợ xấu. Trong đó:

- Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật trên cơ sở đảm bảo quản trị rủi ro thanh khoản và các rủi ro liên quan.

- Cân đối nguồn vốn đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế,... theo chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc NHNN; chú trọng đầu tư tín dụng vào các dự án, công trình trọng điểm khả thi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng (trong đó có doanh nghiệp năng lượng, doanh nghiệp tư nhân) tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng trên cơ sở rà soát, đơn giản hóa thủ tục, hồ sơ cấp tín dụng, tài sản bảo đảm... đi đôi với việc tuân thủ các quy định của pháp luật, không nói lỏng các điều kiện cấp tín dụng để đảm bảo an toàn hoạt động, hạn chế nợ xấu phát sinh. Đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ tín dụng ngân hàng phù hợp, đáp ứng nhu cầu vốn hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã

(trong đó có doanh nghiệp thực hiện dự án phát triển giáo dục và đào tạo). Tăng cường áp dụng chuyển đổi số vào quy trình cấp tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, đảm bảo chặt chẽ, an toàn.

- Tiếp tục triển khai mạnh mẽ các giải pháp tại Nghị quyết số 68/NQ-TW ngày 04/5/2025 và Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng (ban hành kèm theo Quyết định số 2415/QĐ-NHNN ngày 25/6/2025) về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 về phát triển kinh tế nhà nước, trong đó tập trung cải tiến quy định nội bộ, cho vay khách hàng dựa trên phương án sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra; cho vay theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng; cho vay dựa trên dữ liệu thanh toán, dòng tiền; cho vay dựa trên các loại hình tài sản bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (như: Chương trình cho vay liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo chất lượng cao và phát thải thấp vùng đồng bằng sông Cửu Long; Chương trình cho vay nhà ở xã hội theo Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023; Chương trình tín dụng đầu tư hạ tầng điện, giao thông, công nghệ chiến lược theo danh mục dự án do các Bộ cung cấp...).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động cấp tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản; Theo dõi chặt chẽ diễn biến của thị trường bất động sản để xây dựng định hướng cấp tín dụng phù hợp, đảm bảo việc định giá tài sản bảo đảm khách quan, hợp lý; Kiểm soát mức độ tập trung tín dụng và có biện pháp để hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn của TCTD.

- Chủ động triển khai, tăng cường kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp. Chỉ đạo các chi nhánh TCTD phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng đến các tổ chức, cá nhân; Kịp thời báo cáo NHNN Khu vực, Hội sở chính của TCTD về các khó khăn, vướng mắc trong quan hệ tín dụng với khách hàng.

1.4. Thực hiện nghiêm các quy định của NHNN về lãi suất, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về lãi suất không đúng quy định. Tiếp tục thực hiện công bố lãi suất cho vay bình quân, chênh lệch lãi suất tiền gửi và cho vay bình quân, lãi suất cho vay các chương trình tín dụng, gói tín dụng và các loại lãi suất cho vay khác (nếu có) trên trang thông tin điện tử của TCTD.

1.5. Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ được giao của ngành Ngân hàng tại các chương trình mục tiêu quốc gia; Tích cực triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050; Tăng cường quản lý rủi ro về môi trường trong hoạt động cấp tín dụng.

1.6. Tuân thủ nghiêm các quy định về chế độ báo cáo thống kê định kỳ và theo yêu cầu phát sinh của NHNN.

2. Triển khai cơ cấu các TCTD, xử lý nợ xấu; Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; nâng cao năng lực quản trị, điều hành; Phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng

2.1. Tổng kết việc thực hiện phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tập trung thực hiện các giải pháp về nâng cao năng lực tài chính, tăng vốn điều lệ, nâng cao tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, kiểm soát chất lượng tín dụng, đẩy mạnh thu hồi nợ xấu,... Các TCTD yếu kém, ngân hàng thương mại được kiểm soát đặc biệt, ngân hàng nhận chuyển giao bắt buộc tập trung thực hiện phương án cơ cấu lại theo đúng quy định của pháp luật và chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền.

2.2. Thực hiện đúng quy định về phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro, thực hiện nghiêm các quy định về lãi phải thu, phí phải thu, tăng cường hoạt động kiểm tra, kiểm toán nội bộ đối với hoạt động này.

2.3. Nâng cao năng lực quản trị, điều hành, đề cao vai trò của các thành viên độc lập Hội đồng quản trị, đảm bảo tính độc lập trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định; tuân thủ quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu cổ phần; khẩn trương có giải pháp xử lý các trường hợp sở hữu cổ phần vượt mức quy định; chủ động rà soát, xác định các trường hợp tập trung sở hữu cổ phần của một số cổ đông và người có liên quan.

2.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ, phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ và bộ phận thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát tuân thủ trong công tác quản trị rủi ro hoạt động của TCTD nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo, ngăn ngừa rủi ro và xử lý những tồn tại, vi phạm góp phần bảo đảm an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng hoạt động của từng TCTD và hệ thống các TCTD.

3. Phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại; thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; Đảm bảo an ninh, an toàn công nghệ thông tin và hệ thống thanh toán

3.1. Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về hoạt động thanh toán, trong đó tập trung triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn, bảo mật trong mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng... góp phần ngăn chặn các hành vi gian lận, lừa đảo liên quan đến hoạt động thanh toán, đảm bảo chính chủ khi sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng trong thanh toán trực tuyến.

3.2. Xây dựng và phát triển ngân hàng số hoạt động hiệu quả, minh bạch, dựa trên dữ liệu. Triển khai các mô hình ngân hàng số linh hoạt, sáng tạo, bảo đảm cung cấp dịch vụ thuận tiện, hiện đại và an toàn cho khách hàng; đồng thời tuân thủ định hướng, tiêu chuẩn, quy định của pháp luật và của NHNN trong tiến trình chuyển đổi số.

3.3. Tiếp tục tăng cường đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong việc: (i) nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng thanh toán; (ii) chủ động phát triển, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ TTKDTM tiện ích; (iii) tăng cường

kết nối với các ngành, lĩnh vực khác để mở rộng hệ sinh thái số, đẩy mạnh cung ứng dịch vụ TTKDTM trong lĩnh vực công, hành chính công.

3.4. Rà soát, hoàn thiện các quy trình, quy định nội bộ đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và kịp thời tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo của NHNN trong hoạt động thanh toán.

3.5. Tăng cường quản lý, giám sát, kiểm soát hoạt động thanh toán qua các hệ thống thanh toán đảm bảo ổn định, an toàn, thông suốt.

3.6. Chủ động nắm bắt và phản hồi kịp thời phản ánh của dư luận về những vấn đề phát sinh trong hoạt động thanh toán liên quan đến đơn vị mình. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn khách hàng sử dụng dịch vụ thanh toán an toàn, tuân thủ quy định của pháp luật; khuyến cáo, cảnh báo khách hàng về các phương thức, thủ đoạn tội phạm, các biện pháp phòng ngừa, đảm bảo an toàn và bảo mật trong hoạt động thanh toán.

4. Các nhiệm vụ trọng tâm khác

4.1. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông chính sách, đặc biệt là các cơ chế chính sách mới về tiền tệ và hoạt động ngân hàng; Chủ động nắm bắt thông tin, vấn đề dư luận quan tâm đối với hoạt động của TCTD, kịp thời báo cáo NHNN các sự cố xảy ra để có phương án xử lý phù hợp, tránh ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống ngân hàng và an toàn hệ thống; Tăng cường giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho khách hàng nhằm giảm rủi ro trong sử dụng dịch vụ, bảo vệ quyền lợi của người sử dụng sản phẩm dịch vụ; Tham gia tổ chức triển khai các chương trình giáo dục pháp luật, góp phần nâng cao hiểu biết và nhận thức về tài chính của người dân.

4.2. Các TCTD, tổ chức tài chính, doanh nghiệp có vốn nhà nước và người đại diện vốn nhà nước thực hiện nghiêm các quy định và chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu trong quản lý, tổ chức hoạt động của đơn vị; chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng hiệu quả vốn nhà nước được giao.

4.3. Chấp hành nghiêm túc các quy định, chỉ đạo của NHNN về giao nhận, bảo quản, vận chuyển, phân loại, tuyển chọn tiền, đảm bảo an toàn kho quỹ. Tăng cường công tác tự kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành các quy định về an toàn kho quỹ của các chi nhánh, phòng giao dịch trong hệ thống; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại và hoàn thiện quy trình, quy định nội bộ. Chủ động làm việc và phối hợp với cơ quan chức năng trên địa bàn về công tác phòng, chống lụt bão, cháy nổ, phòng, chống, xử lý trộm, cướp ngân hàng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các đơn vị thuộc NHNN trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chỉ thị này, báo cáo Ban Lãnh đạo NHNN tiến độ, kết quả đạt được qua báo cáo định kỳ của đơn vị gửi Văn phòng NHNN.

3. Văn phòng NHNN chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc NHNN theo dõi tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị.

4. Thủ trưởng các đơn vị thuộc NHNN, Chủ tịch hội đồng quản trị, Chủ tịch hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Như điểm 4 mục V;
- Thủ tướng Chính phủ;
- và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam;
- Lưu: VP, VP2(P.H.ANH).

THÔNG ĐỐC



Nguyễn Thị Hồng

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 09/01/2026)



TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH ¹	CĂN CỨ
1	Rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 và Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 để thực hiện chủ trương và thực tế về sắp xếp tổ chức bộ máy, đáp ứng yêu cầu cấp bách của thực tiễn, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật	Vụ Pháp chế	Luật	Trước 01/6/2026	- Thông báo số 525/TB-VPCP ngày 01/10/2025 của Văn phòng Chính phủ kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Ban chỉ đạo tại Phiên họp lần thứ sáu về rà soát và tổ chức thực hiện việc xử lý vướng mắc trong hệ thống pháp luật; - Tại Quyết định số 3464/QĐ-NHNN ngày 15/10/2025 về việc ban hành Kế hoạch sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp, tổ chức bộ máy nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý của NHNN.
2	Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ Thanh toán	Nghị định	Trình Chính phủ vào tháng 12/2026	- Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; - Văn bản số 10259/NHNN-VP ngày 21/11/2025 của NHNN đăng ký CTCT Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2026.

¹ Đối với các Đề án của NHNN đăng ký Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2026: thời hạn hoàn thành có điều chỉnh theo Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ định kỳ hàng tháng, quý, năm.

Đối với các Thông tư thuộc Chương trình xây dựng Thông tư năm 2026 của NHNN: thời hạn hoàn thành có điều chỉnh theo Quyết định điều chỉnh Chương trình xây dựng Thông tư định kỳ hàng quý.

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH ¹	CĂN CỨ
3	Quyết định ban hành Kế hoạch chuẩn bị cho Đánh giá đa phương lần 3 của Nhóm Châu Á Thái Bình Dương đối với cơ chế phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt của Việt Nam	Cục Phòng, chống rửa tiền	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Trình Thủ tướng Chính phủ vào tháng 3/2026	Văn bản số 10259/NHNN-VP ngày 21/11/2025 của NHNN đăng ký CTCT Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2026
4	Quyết định sửa đổi Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 23/02/2025 về Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt	Cục Phòng, chống rửa tiền	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Trình Thủ tướng Chính phủ vào tháng 3/2026	Văn bản số 10259/NHNN-VP ngày 21/11/2025 của NHNN đăng ký CTCT Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2026
5	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc nghiên cứu, đề xuất thành lập Sở giao dịch vàng tại Việt Nam	Cục Quản lý ngoại hối	Tờ trình Thủ tướng Chính phủ	Tháng 3/2026	- Thông báo số 211-TB/VPTW ngày 30/5/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc thông báo kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban Chính sách, chiến lược Trung ương về cơ chế, chính sách quản lý hiệu quả thị trường vàng; - Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khoá XIV và khoá XV về giám sát chuyên đề và chất vấn; - Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 38/TTg-QHĐP ngày 09/01/2026 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá XV.
6	Chiến lược hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiền tệ - ngân hàng	Vụ Hợp tác quốc tế	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Trình Thủ tướng Chính phủ vào tháng 12/2026	Văn bản số 10259/NHNN-VP ngày 21/11/2025 của NHNN đăng ký CTCT

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH ¹	CĂN CỨ
					Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2026
7	Thông tư quy định trình tự, thủ tục nhận diện, đánh giá, phòng ngừa và hạn chế rủi ro có tính hệ thống trong lĩnh vực tiền tệ, tài chính	Vụ Dự báo, thống kê – Ổn định tiền tệ, tài chính	Thông tư	Tháng 3/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
8	Thông tư quy định mức khoán chi trong công tác xây dựng Thông tư của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Thông tư liên tịch do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì xây dựng	Vụ Tài chính – Kế toán	Thông tư	Tháng 3/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
9	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-NHNN quy định về hoạt động cho vay để đầu tư ra nước ngoài của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng	Vụ Tín dụng các ngành kinh tế	Thông tư	Tháng 6/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
10	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2024/TT-NHNN quy định về bao thanh toán và dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Vụ Tín dụng các ngành kinh tế	Thông tư	Tháng 6/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
11	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2019/TT-NHNN quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Văn phòng	Thông tư	Tháng 6/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
12	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-NHNN quy định về hoạt động môi giới tiền tệ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Vụ Chính sách tiền tệ	Thông tư	Tháng 6/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH ¹	CĂN CỨ
13	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 51/2024/TT-NHNN quy định về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Thông tư số 15/2023/TT-NHNN quy định về hoạt động thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng	Thông tư	Tháng 6/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
14	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2020/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng và Thông tư số 14/2023/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng	Thông tư	Tháng 6/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
15	Thông tư thay thế Thông tư số 07/2019/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng	Thông tư	Tháng 6/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
16	Thông tư thay thế Thông tư số 22/2019/TT-NHNN quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng	Thông tư	Tháng 9/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
17	Thông tư thay thế Thông tư số 32/2015/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân	Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng	Thông tư	Tháng 9/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
18	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2024/TT-NHNN quy định về giám sát và thực	Vụ Thanh toán	Thông tư	Tháng 9/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH ¹	CĂN CỨ
	hiện giám sát các hệ thống thanh toán quan trọng, hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán				hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
19	Thông tư sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư số 06/2013/TT-NHNN hướng dẫn hoạt động mua, bán vàng miếng trên thị trường trong nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Cục Quản lý ngoại hối	Thông tư	Tháng 12/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
20	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2024/TT-NHNN quy định việc ngân hàng thương mại có cổ đông, cổ đông và người có liên quan sở hữu cổ phần vượt tỷ lệ quy định tại Điều 55 của Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 17/2017/QH14 xây dựng và thực hiện lộ trình để bảo đảm tuân thủ các quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và Thông tư số 16/2024/TT-NHNN quy định về việc xây dựng và thực hiện lộ trình để bảo đảm tuân thủ quy định về giới hạn góp vốn, mua cổ phần tại khoản 5 Điều 137 Luật Các tổ chức tín dụng của tổ chức tín dụng, công ty con của tổ chức tín dụng	Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng	Thông tư	Tháng 12/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
21	Thông tư thay thế Thông tư số 16/2022/TT-NHNN quy định về việc lưu ký và sử dụng giấy tờ có giá tại Ngân hàng Nhà nước	Sở Giao dịch	Thông tư	Tháng 12/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
22	Thông tư quy định về hoạt động cho vay, vay, gửi tiền, nhận tiền gửi, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá giữa các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (thay thế Thông tư số 21/2012/TT-NHNN)	Vụ Chính sách tiền tệ	Thông tư	Tháng 12/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	THỜI GIAN HOÀN THÀNH ¹	CĂN CỨ
23	Thông tư quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá (thay thế Thông tư số 01/2014/TT-NHNN)	Cục Phát hành và Kho quỹ	Thông tư	Tháng 12/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
24	Thông tư sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư số 09/2020/TT-NHNN quy định về an toàn hệ thống thông tin trong hoạt động ngân hàng	Cục Công nghệ thông tin	Thông tư	Tháng 12/2026	Quyết định số 4107/QĐ-NHNN ngày 31/12/2025 của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình xây dựng thông tư năm 2026 của NHNN
25	Tổng kết việc thực hiện Đề án Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025	Cục An toàn hệ thống các TCTD	Báo cáo	Quý I/2026	- Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khoá XIV và khoá XV về giám sát chuyên đề và chất vấn; - Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 38/TTg-QHĐP ngày 09/01/2026 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá XV.
26	Sơ kết việc thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2020 – 2025 và đề ra định hướng, nhiệm vụ, giải pháp cho giai đoạn 2026 – 2030	Vụ Dự báo, thống kê - Ổn định tiền tệ, tài chính	Báo cáo	Tháng 01/2026	- Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khoá XIV và khoá XV về giám sát chuyên đề và chất vấn; - Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 38/TTg-QHĐP ngày 09/01/2026 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá XV.